

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày 26-3-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Soái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Sơn và ông Nguyễn Minh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Bảo Thụy – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 26/3/2025, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2025/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HS ngày 14/3/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Phước L**, sinh năm 1991; tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn D, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan S (đã chết) và bà Nguyễn Thị L1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2024 đến ngày 22/01/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh – có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trương Thị Tuyết M, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Tổ dân phố F, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Phước L là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 19 giờ ngày 25/12/2024, L mang theo một bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đón xe Taxi đến khu vực siêu thị G, thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk gặp một người đàn ông (không xác định được nhân thân, lai lịch) mua 500.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua ma túy, L cất giấu trong người rồi tiếp tục lên taxi đi về huyện K để sử dụng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đi ngang qua đoạn Hồ S, thuộc thôn Q, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì L gặp Trương Thị Tuyết M (sinh năm 1995, trú tại tổ dân phố F, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, là bạn của L) nên L xuống xe rủ M đi tìm nơi để sử dụng ma túy. Sau đó, L và M đi Taxi đến nhà nghỉ C, thuộc tổ dân phố C, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (do bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962, trú tại tổ dân phố C, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk làm chủ) thuê phòng số 16. Sau đó, L lấy kéo cắt gói ma túy ra đổ vào ống thủy tinh được thổi phồng một đầu dùng bật lửa hơi nóng ma túy hút vào cơ thể được hai hơi rồi đưa cho M hút ma túy vào cơ thể đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 26/12/2024, khi L và M đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Phước L về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ và niêm phong tang vật theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 121/KL-KTHS ngày 02/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Chất rắn màu vàng nâu bên trong đầu hình cầu của ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có khối lượng 0,2322, loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã thu giữ, gồm:

- 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu trắng có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu vàng;
- 01 bật lửa màu xanh, gắn ống bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 12,5cm, ống kim loại dài 06cm; 01 bật lửa màu xanh, kích thước (08x1,5)cm;
- 01 cái kéo bằng kim loại, phần tay cầm bằng nhựa đỏ, kích thước (5,5x17,5)cm; 01 gói nylon, kích thước (02x2,9)cm;
- 01 ống thủy tinh được uốn cong, dài 14cm, một đầu có dạng hình cầu đường kính 1,5cm, bên trong đầu hình cầu có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,1859 gam.

Tại Bản cáo trạng số 10/CT-VKS-HS, ngày 27/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Phan Phước L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Phước L từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam.

* Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 ống thủy tinh được uốn cong, dài 14cm, một đầu có dạng hình cầu đường kính 1,5cm, bên trong đầu hình cầu có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,1859 gam; 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu trắng có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu vàng; 01 bật lửa màu xanh, gắn ống bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 12,5cm, ống kim loại dài 06cm; 01 bật lửa màu xanh, kích thước (08x1,5)cm; 01 cái kéo bằng kim loại, phần tay cầm bằng nhựa đỏ, kích thước (5,5x17,5)cm; 01 gói nylon, kích thước (02x2,9)cm, là tang vật của vụ án không có giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu; đồng thời xin được hưởng mức hình phạt khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ xác định: Ngày 26/12/2024, tại nhà nghỉ C, thuộc tổ dân phố C, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Phan Phước L đã có hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ để tổ chức cho Trương Thị Tuyết M sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...”

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về các chất ma túy; là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác. Vì vậy Hội đồng xét xử cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 ống thủy tinh được uốn cong, dài 14cm, một đầu có dạng hình cầu đường kính 1,5cm, bên trong đầu hình cầu có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,1859 gam; 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu trắng có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu vàng; 01 bật lửa màu xanh, gắn ống bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 12,5cm, ống kim loại dài 06cm; 01 bật lửa màu xanh, kích thước (08x1,5)cm; 01 cái kéo bằng kim loại, phần tay cầm bằng nhựa đỏ, kích thước (5,5x17,5)cm; 01 gói nylon, kích thước (02x2,9)cm, là tang vật của vụ án không có giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Phan Phước L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Đối với bà Nguyễn Thị H, là chủ nhà nghỉ C, thuộc tổ dân phố C, thị trấn B, huyện K. Quá trình điều tra xác định bà H không biết việc L thuê phòng nghỉ với mục đích sử dụng trái phép chất ma túy, do đó không có căn cứ để xử lý.

Đối với Trương Thị Tuyết M, là người sử dụng trái phép chất ma túy cùng Phan Phước L vào ngày 26/12/2024. Hành vi của M không cấu thành tội phạm nên Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trương Thị Tuyết M về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền, số tiền 1.500.000 đồng, là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Phan Phước L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Phước L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án; được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2024 đến ngày 22/01/2025.

[3] Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật

Tổ tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 ống thủy tinh được uốn cong, dài 14cm, một đầu có dạng hình cầu đường kính 1,5cm, bên trong đầu hình cầu có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,1859 gam; 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu trắng có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu vàng; 01 bật lửa màu xanh, gắn ống bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 12,5cm, ống kim loại dài 06cm; 01 bật lửa màu xanh, kích thước (08x1,5)cm; 01 cái kéo bằng kim loại, phần tay cầm bằng nhựa đỏ, kích thước (5,5x17,5)cm; 01 gói nylon, kích thước (02x2,9)cm.

Các tài sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

[4] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Phước L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Ana;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Đắk Lắk;
- đương sự;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Soái